



BỒ ĐỀ HẢI

Vạn Phật Thánh Thành

Số 31, Tháng 3-4/1997

2001 Talmage Road, Talmage, CA 95481-0217



Đọc trong số này

- Giáo dục : Giáo dục khởi sự từ trong bào thai
- HT Hư Vân họa truyện #4
- Chứng Đạo Ca
- Sáu khuy nh hướng phát tâm tà
- Quán Thế Âm Bồ Tát là huynh đệ chúng ta
- Thơ Ca Ngợi Chư Tăng
- Thập Thiện Thập Ác
- Âu Châu hoàng pháp ký
- Hạnh Xuất Gia : Tự Độ
- Thông báo

Phát Hành

*Dharma Realm Buddhist Association
Long Beach Sagely Monastery
3361 East Ocean Boulevard
Long Beach, CA 90803
Tel./ Fax. (562) 438-8902*

Giáo Dục Khởi Sự Từ Trong Bào Thai Education starts from the Womb

(Instructional Talk by the Venerable Master Hsuan Hua)

HT Tuyên Hóa

Các vị Thiện Tri Thức !

Good and Wise Advisors,

Hôm nay chúng ta họp mặt tại giảng đường này để cùng nhau thảo luận về vấn đề giáo dục. Giáo dục là căn bản của con người. Nếu chẳng quan tâm đến căn bản này thì tức là bỏ gốc theo ngọn, bỏ cái gần mà tìm cái xa.

Today we are gathered in this large hall to discuss the question of education. Because education is each and every person's foundation, if we neglect this fundamental question, we are abandoning the root to grasp at branch-tips, thus discarding what is near to seek for what is far away.

Khi sự sống bắt đầu nơi bụng mẹ thì giáo dục bắt đầu; rồi những ảnh hưởng do tai nghe mắt thấy sẽ hun đúc thành hành vi của cả đời mình mai sau. Có câu rằng: "Gần đỏ thì đỏ, gần mực thì đen, nhuộm xanh ra xanh, nhuộm vàng ra vàng". Chúng ta có thể nói chẳng cần chờ sau khi lọt lòng mẹ, thành người rồi thì việc giáo dục mới bắt đầu, thật ra ngay còn trong bụng mẹ, chưa chào đời thì thai nhi đã hấp thụ sự dạy dỗ rồi. Nếu người mẹ có học thức thì thai nhi hẳn sẽ chịu ảnh hưởng khiến trở thành rất thông minh, rất có học vấn. Nếu lúc đang mang thai người mẹ thường hay nóng giận, thì sau này đứa trẻ cũng có tính giận dữ như thế. Nếu người mẹ tánh tình bướng bỉnh, không nghe lời ai phê bình khuyên răn, thì con em sau này cũng thế:

From birth onwards, what a person sees and hears shapes that person's behavior. Hence there is the saying: "If near vermilion, one turns red; if near ink, one turns black. Stained with green, one turns green; stained with yellow, one turns yellow." To a greater extent, it can be said that the question of education does not just begin at the time one is born. While one is still inside one's mother's womb, one is already receiving an education. Prenatal influence is such that, if the mother is quite learned, it will predispose her infant to be very intelligent and academically inclined, or if the mother is constantly losing her temper during pregnancy, the baby she gives birth to will surely have a fiery temper. Suppose the expectant mother is exceptionally stubborn and not receptive to anyone's advice, then her

nghĩa là rất cứng đầu bướng bỉnh, không chịu nghe ai khuyên bảo, tự mình độc đoán, không biết lắng nghe kẻ khác. Do đó giáo dục lúc mang thai quan trọng lắm.

Người đàn bà là mẹ của dân, là gốc rễ của đất nước. Mọi người nữ nên biết cách dạy con trẻ; lúc đang mang thai nên hiểu phương cách dạy dỗ bào thai. Bà mẹ không nên tranh, không tham, không truy cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không vọng ngữ. Nếu người mẹ cứ làm những chuyện tranh dành, tham lam, truy cầu, ích kỷ, nói dối, hay tự lợi thì bà sẽ ảnh hưởng đến bào thai khiến thai nhi cũng sẽ có cái tâm lý tương tự. Và rồi sau này khi em nhỏ lớn lên, em không thể trở thành công dân tốt của xã hội. Vì vậy trong thời kỳ mang thai bậc cha mẹ phải hết sức chú trọng đến vấn đề giáo dục này.

Sau khi em trẻ ra đời, cha mẹ phải làm gương cho con noi theo; không nên tranh dành, cãi vã, ích kỷ, tự lợi, tham lam, cầu cạnh, đối trá. Nếu cha mẹ làm những việc ấy thì con cái thấy sao sẽ bắt chước làm vậy. Thí dụ như việc nói năng: người lớn ai cũng biết, trẻ em nghe rồi thì nhái theo, cuối cùng cũng nói được. Trẻ em chịu ảnh hưởng (của cha mẹ) rất lớn. Do đó bậc làm cha mẹ không thể nói rằng mình chỉ biết nuôi con, chứ không biết dạy con. Các bạn biết nuôi con tức là giúp quốc gia sanh ra một công dân tốt. Ngược lại nếu không dưỡng dục, không dạy dỗ con cái thì bạn chưa làm tròn trách nhiệm đối với xã hội và quốc gia. Con cái đẻ ra mà mình dạy không tốt, khiến nó trở thành thiếu niên phạm pháp, thậm chí thành kẻ nguy hại của xã hội, đất nước thì cha mẹ phải gánh lấy trách nhiệm.

Do đó phạm làm cha mẹ, bạn nên xem việc dạy dỗ con cái là một việc vô cùng cấp bách ngay bây giờ. Không nên xem chuyện kiếm tiền, đeo đuổi danh, lợi là số một. Hãy xem sự dạy dỗ con cái là việc khẩn trương nhất. Các bạn kiếm ra bao nhiêu tiền cũng không bằng dạy dỗ con em mình cho thật tốt. Bởi vì nhờ đó mà các em sẽ biết thế nào là đạo làm người, thế nào là giữ gìn thân thể này. Do vậy, giai đoạn mà các em còn ở trong nhà, chưa nhập học, thì việc giáo dục cũng là trách

baby will be born very stubborn and intransigent, headstrong and not open to suggestions. That is why fetal education is very important.

Women are the mothers of the country's citizens, the foundation of the nation. All women should know how to educate their children, and it should start from the womb. While women are pregnant, they should not contend, they should not be greedy, and they should not engage in vain quests. They ought to reduce selfishness and pursuit of self-benefit, and should not tell lies. If the expectant mother is dishonest, gets into fights, gives way to greed or seeking, and if she is selfish and pursues personal advantages, it will predispose the infant to have the same tendencies. Then her child will not become a good citizen in society. Therefore, parents-to-be should pay particular attention to fetal education.



Once the child is born, it is essential for the parents to serve as exemplary role models. As parents, you should not quarrel or fight, should not be selfish or scheme for self-benefit, should not be greedy, seek or be dishonest. Children learn by mimicry. They imitate what they see. If your behavior is improper, the children will learn the same behavior from you. For example, children gradually learn to talk by imitating adults talking. They are easily influenced. Consequently, parents should not simply rear their children but fail to educate them. To rear your children is to help the country have additional citizens. But if you cannot provide your children with a proper education, you are not fulfilling your responsibility to your country or to society. If you fail to teach your children well and they become problem youths, even to the point of becoming a menace to society, then you, as their parents, are to blame.

Parents should give top priority to teaching their children, and not put earning money and running after fame and profit in first place. They should consider educating their children as of primary importance. Well-educated children are far more valuable than all the money you could earn, because they will grow up knowing how to conduct themselves properly as human beings, and how to have self-respect. Hence, educating children during their pre-school years is the sole responsibility

nhiệm của cha mẹ.

Tới khi các em cấp sách đèn trường thì các trường học là khuôn mẫu. Các thầy các cô phải tự mình làm gương cho các em, để gây ảnh hưởng khiến các em biết thế nào làm người có phẩm hạnh đức độ, biết làm sao hiếu thảo với cha mẹ, biết làm sao kính trọng bậc trưởng thượng. Ngay từ đầu mình phải dạy các em đạo hiếu. - Vạn Phật Thánh Thành, trường tiểu học các thầy cô hết lòng dạy các em hiếu thảo với cha mẹ: rằng các em phải thay cha mẹ làm việc nhà, chịu theo ý tứ, vâng lời cha mẹ. Do đó khi các em bãi học về nhà, cha mẹ các em vô cùng sung sướng.

Các thầy cô nên lấy tinh thần "Được bậc anh tài trong thiên hạ để mình dạy dỗ" làm nghĩa vụ thiêng liêng của mình. Hãy nhận lấy trách nhiệm giáo dục em trẻ, dạy dỗ sao cho các em không hút thuốc, không uống rượu, không nghiện ma túy, không làm việc nam nữ loạn luân. Mình phải từ nơi đây mà tiến hành./.

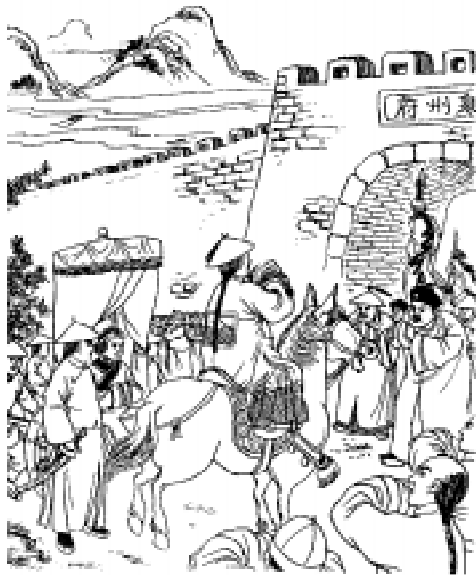
of the parents.

Once the children are in school, their teachers should be fine personal role models for their pupils, inspiring them to develop good moral character and virtue. Students should first learn about filiality toward their parents and respect for their elders. The elementary schools at the City of Ten Thousand Buddhas try their utmost to instill the principle of filial respect in their young pupils' minds. The teachers encourage their students to do the household chores for their parents and to accord with their parents' wishes. That is why the parents of young students at the City of Ten Thousand Buddhas are very satisfied with the results they see at home.

Teachers should consider educating talented people of the world their "Mandate from Heaven," and take upon themselves the truly great job of providing education through voluntary service. They have the children of the people in their hands, and it is their responsibility to teach those children to become wholesome individuals who do not smoke, drink, take drugs or engage in promiscuous behavior. That is where they should focus their efforts.



Hòa Thượng Hư Vân họa truyện #4



Thăng chức làm Phó-quan-mục Tuyên Châu.

Một năm sau, do vì đức tính cần, kiệm, liêm, chính đem lại hạnh phúc cho nhân dân, Ngọc Đường Tiên sinh được thăng chức làm Phó-quan-mục Tuyên Châu. Ngài rất am tường nguyện vọng của dân chúng nên được dân tâm mến phục, dân phong sĩ khí trở nên thuần lương, cao thượng và xã hội đương thời hưởng được nhiều phúc lợi.

Ngài không thích hư văn phù phiếm, và dù được quyền cao đức trọng, Ngài cũng không bị 2 chữ danh lợi cám dỗ hay mua chuộc được. Ngài thật là một nhân vật phi thường:

Quan hải phù trầm hà túc ngôn
Nhục vinh danh lợi nhiệm biến biên
Thương hải tang điền thường vô định
Lịch sử chí thư khởi tận nhiên?

(Tuyên Hóa Hòa Thượng)

Phỏng dịch:

Biển hoạn thăng trầm kể xiết bao
Lợi danh vinh nhục mặc ngoài tai
Vô thường dâu biển khôn lường bấy
Thanh sử còn lưu há trọn chưa?



Vĩnh Gia Đại Sư Chứng Đạo Ca Thiển Thích

(H.T. Tuyên Hóa giảng tại chùa Kim Luân, Los Angeles tháng 2, 1985)

Hôm nay tôi đến thành phố Los Angeles chủ đích là muốn xem quý Phật tử nghe giảng kinh hiểu biết như thế nào, có tiến bộ hoặc nhận thức gì trong việc học Phật pháp hay không, đồng thời tôi cũng muốn nghe lại những băng giảng kinh mà tôi đã giảng trên 10 năm qua. Quý Phật tử không nên sanh tâm chấp trước nói rằng thầy trụ trì về đây không thuyết pháp cho Phật tử nghe; kỳ thực hằng ngày tôi đều thuyết pháp. Cũng tại nơi đây lúc trước có đặt một chiếc máy ghi âm; lúc đó tôi còn trẻ, tinh thần có hơi sung túc, do đó tôi giảng hay hơn bây giờ. Quý Phật tử muốn nghe giảng thì bất cứ lúc nào trong ngày đều có thể đến nơi đây nghe, không cần đợi tôi đến mới nghe. Lúc đó giọng nói của tôi tốt hơn, đạo lý tôi giảng cũng khá hơn, chẳng qua quý Phật tử vẫn còn cái tâm tham quá to, muốn nghe đích thân tôi giảng. Bây giờ tôi đang lo liệu thủ tục để hưu trí, quý Phật tử nên tự lập lấy, nên biết tự mình đi ra hoàng dương Phật pháp ra sao. "Vĩnh Gia Đại Sư Chứng Đạo Ca Thiển Thích" là một quyển "Chứng Đạo Ca" do một vị tổ sư Trung Quốc trước tác. Ngài tên là Huyền Giác, gốc gác tại Vĩnh Gia. Vĩnh Gia là một huyện của tỉnh Ôn Châu, Trung Quốc (nay là tỉnh Triết Giang). Giống như tỉnh Phước Châu, tỉnh Ninh Ba, tỉnh Quảng Đông, tỉnh Ôn Châu có thổ ngữ riêng biệt của nó; dân từ nơi khác không dễ gì hiểu được thổ ngữ này. Ngôn ngữ Trung Quốc không thống nhất, ngôn ngữ và phát âm của mỗi địa phương đều khác nhau. Lúc ngài Vĩnh Gia lên bốn tuổi, cha mẹ gởi ngài vào chùa xuất gia. Sau khi xuất gia ngài có cơ may đọc rất nhiều sách vở. Vì chỉ mới có bốn tuổi mà đã xuất gia, chùa mới đặc biệt thỉnh một vị thầy đến dạy ngài học, do đó ngài có một cơ sở học vấn vô cùng vững chắc. Với một học vấn uyên thâm, và một mặt rất cố gắng tu đạo nên ngài khai ngộ. Khai ngộ rồi, ngài chẳng muốn một mình ngồi an hưởng cái lợi ích này, do đó ngài bèn viết ra quyển "Chứng Đạo Ca" khai thị hậu thế giúp người đời sau hiểu ra phương cách tu hành,

nhận thức chánh pháp một cách chân chánh.

Ngài Vĩnh Gia nghe nói ở chùa Nam Hoa, đất Tào Khê có Ngài Lục Tổ Huệ Năng, thừa mệnh Đức Phật Thích Ca dùng tâm ấn tâm, thành khẩn dạy đạo, miệng nói pháp tâm liền lãnh hội, truyền thừa y bát tâm pháp. Do đó ngài không nề hà đường xa ngàn dặm đến gặp Đức Lục Tổ để thỉnh cầu ấn chứng cái thấy của mình.

Lúc ngài tới Nam Hoa Tự thì Lục Tổ đang đang đường thuyết pháp. Ngài Vĩnh Gia bèn mặc áo bào, đắp y tay cầm tích trượng, hướng về pháp tòa đi nhiều bên hữu ba vòng, rồi dừng bước trước mặt Lục Tổ, với khí thế oai nghi, rống to một tiếng, chẳng cúi đầu đánh lễ chi cả.



Đức Lục Tổ nói: "Người xuất gia gọi là sa môn; sa môn thì phải lễ độ. Lễ nghi có ba trăm, oai nghi gồm ba ngàn. Ông đến đây làm gì? Cử chỉ ồn ào, chẳng có chút lễ mạo gì?"

Ngài Vĩnh Gia nói: "Sanh tử là việc lớn, vô thường nhanh chóng." Ý Ngài muốn nói rằng: dụng công là việc khẩn thiết, nào có đủ thời giờ để hành lễ? Nào còn đủ thời gian để ý đến chi tiết nhỏ nhen? Làm sao có thời gian nói đến ba trăm lễ tiết, ba ngàn oai nghi. Chỉ vì việc sanh tử so với bất kỳ việc khác, quá trọng đại, khó lường đặng quỷ vô thường lúc nào sẽ đến, thì tôi còn thời giờ đâu mà nghĩ đến hành lễ ư?

Đức Lục Tổ nói: "Sao ông không ngay đó thể hội lý vô sanh, liễu chẳng mau sao?" Ý nói rằng sao ngài không thể nghiệm pháp vô sinh? Sao không tìm hiểu rõ ràng đạo lý vô thường chóng vánh?

Ngài Vĩnh Gia nói: "Thể tức vô sanh, liễu vốn không mau." Ý nói rằng Tổ khỏi cần nói chi đến tìm hiểu, dù tìm nào có cái sanh tử, hiểu há có mau chậm, cũng chẳng chi vô thường."

Tổ liền ấn chứng cho Ngài rằng: "Nhu thị! Nhu thị!"

Khi đã được Tổ ấn chứng, ngài Vĩnh Gia liền trải tọa cụ, hướng về Tổ đánh lễ tạ pháp, rồi đứng dậy cáo từ.

Thấy ngài đến mà chỉ nói đôi ba câu rồi kiếu từ, Lục Tổ mới hỏi: "Tại sao ông vội vã ra về?"

Vĩnh Gia Đại Sư trả lời: "Vốn tự không động, thì sao có nhanh?" Nghĩa là tự tánh chẳng tới chẳng đi, thì sao có mau hay chậm.

Tổ nói: "Ông thực đạt được ý vô sanh rồi."

Ngài Vĩnh Gia nói: "Vô sanh còn có ý sao?" Nghĩa là nói vô sanh thì làm gì còn có ý hay không ý.

Tổ nói: "Không có ý, vậy ai phân biệt?" Nghĩa rằng vậy chớ ai hiện ở tại đây phân biệt.

Vĩnh Gia Đại Sư nói: "Phân biệt cũng không có ý."

Lục Tổ Đại Sư nói: "Ông được rồi, nhưng hãy khoan vội về."

Lúc đó Vĩnh Gia Đại Sư mới thực sự hiểu rõ ngài được Lục Tổ ấn chứng, bèn ở lại nghỉ tại Nam Hoa Tự một đêm, vì vậy nhiều người gọi đó là "Nhất túc giác", nghĩa là tá túc một đêm mà khai ngộ. Đó là việc Vĩnh Gia Đại Sư bá kiến Lục Tổ, và là câu chuyện Ngài được Lục Tổ ấn chứng.

Sau này có kẻ phá quấy nói rằng "Chứng Đạo Ca" do đại sư Hà Trạch (Thần Hội) trước tác. Các bạn xem! Ngài Vĩnh Gia và ngài Hà Trạch đều đã khuất bóng; hai ngài nào có bao giờ dính chính rằng tác phẩm này do chính tay tôi sáng tác, không phải của ông! Từ xưa hai vị chẳng bao giờ tranh cãi, chỉ có kẻ hậu thế lảm chuyện, bóp méo sự thật, lấy mũ ông A chụp lên đầu ông B, tạo lảm phiền não. Thực ra tác phẩm "Chứng Đạo Ca" do Ngài Vĩnh Gia viết ra, song cổ nhân trước tác ít khi lưu danh, khiến người đời sau bối lờng tìm vết, cố ý quấy phá, rêu rao đó là tác phẩm của ngài Hà Trạch. Vào thời đó đạo đức, học vấn của Vĩnh Gia Đại Sư ít người bì kịp, trí tuệ và biện tài của ngài có một không hai. Do đó Chứng Đạo Ca là một tuyệt tác, vừa đơn giản vừa rõ ràng, khiến ai đọc qua cũng phát sanh tâm bồ đề, bừng sáng đèn trí huệ.

(còn tiếp)



Phật Đản tại Vạn Phật Thành

Để kỷ niệm ngày Đức Phật đản sanh, đồng thời kết thúc hơn 21 ngày Lễ Sám Hối Vạn Phật Hồng Danh, Vạn Phật Thành cũng như mọi năm sẽ tổ chức Lễ Tắm Phật. Lễ năm nay sẽ tổ chức vào Chủ Nhật ngày 11 tháng 5. Chùa Kim Luân Los Angeles (213) 258-6668 và chùa Kim Sơn San Francisco (415) 421-6117 đều có xe bus đưa đi và về.

Phật Thất Mùa Hè 1997

Tu Viện Long Beach (310) 438-8902 sẽ tổ chức một tuần Phật thất từ ngày 28 tháng 6 đến ngày 5 tháng 7. Mục đích của Phật thất là để giúp quý vị đạo hữu có cơ hội chuyên tâm trì niệm hồng danh đức Phật liên tục không gián đoạn trong bảy ngày. Xin liên lạc với tu viện để biết thêm chi tiết.

Thuyết Giảng

Mỗi thứ sáu Tu Viện Long Beach có thuyết giảng Kinh Hoa Nghiêm bằng tiếng Việt từ 7 giờ đến 9 giờ 30 tối.

Thiền Tập

Mỗi sáng Chủ Nhật, tại Tu Viện Long Beach có khóa thiền tập từ 8 giờ đến 11 giờ.

Bồ Đề Hải Online

Với mục đích tạo phương tiện cho giáo pháp từ bi của đức Phật quảng bá sâu rộng, hầu đem lợi ích đến nhân quần xã hội, giúp cho tất cả hướng về đường lành và quay về tánh giác thanh tịnh sẵn có của chính mình, Bồ Đề Hải đã có trên hệ thống internet. Quý đạo hữu có thể xem tại địa chỉ sau:

<http://www.saigon.com/~fopusa/>

Lưu Ý

Để chắc chắn báo được gửi đến tận tay quý vị, xin điền phiếu đặt báo miễn phí gửi về Tu Viện Long Beach hầu Bồ Đề Hải nhật tu danh sách. Kể từ số 32 trở đi, nếu muốn nhận báo qua hệ thống điện thư xin ghi rõ địa chỉ E-Mail trên phiếu.

Sáu khuynh hướng phát tâm tà

Theo *Thích Thiên Ba La Mật* của Trí Giả Đại Sư

1. Vì lợi dưỡng mà phát tâm thì sẽ nhập địa ngục
2. Vì danh văn mà phát tâm thì sẽ làm quỷ thần
3. Vì quyến thuộc mà phát tâm thì nhập vào hàng súc sinh
4. Do lòng tật đố, háo thắng mà phát tâm thì sẽ làm A tu la
5. Vì muốn cầu sung sướng tự tại mà phát tâm thì thành ma
6. Vì muốn có lợi trí, thông minh mà phát tâm thì làm ngoại đạo

Đây là tấm gương để ta phản tỉnh về hành vi và động cơ phát tâm của mình. Mình chớ trách Phật Bồ tát hoặc pháp tu không linh nghiệm, mà nên tự hỏi lòng xem mình đã chính hay chưa.

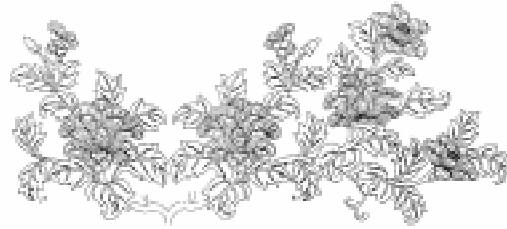
NHỮNG CHẤP TRƯỚC ĐƯA VÀO ĐƯỜNG TÀ

Trong khi hành giả đang trên đường tu hành, hãy cẩn thận những thái độ sau đây.

1. Phá tịnh giới, phá chính kiến, phá oai nghi, phá chính mệnh, thì tức là đã đi sai đường chính.
2. Không tin vào nhân quả, không phụng trì ngũ giới thập thiện, hủy báng giới luật và phật pháp, thì tức là đã đi sai đường chính.
3. Chấp trước vào việc thấy hoa, thấy hào quang, thấy Phật, thấy Bồ tát, thấy dị tướng, hoặc thấy quỷ thần,... thì tức là đã đi sai đường chính.
4. Trong hành vi, thái độ và suy nghĩ vẫn không giảm thiểu (hoặc càng tăng trưởng) tính tham lam, giận dữ ác độc, kiêu ngạo tự đại, không chịu sửa đổi kiến giải sai lầm, thì tức là đã đi sai đường chính.
5. Tự xưng là thánh, tự cho là đặc biệt hơn người, là thần nhân tái thế, là đã chứng đã đắc, đã giải thoát, thì tức là đã đi sai đường chính.

Đây là cái gương soi, để mình tự phản chiếu chính mình và chiếu soi tà ma ngoại đạo, những kẻ giả mạo hay ngụy xưng.

Vạn Phật Bảo Sám



Hàng năm, cứ vào mùa xuân Vạn Phật Thánh Thành có tổ chức lạy Sám Vạn Phật. Lễ Sám căn cứ vào Kinh Phật Thuyết Vạn Phật Danh.

Kinh Hoa Nghiêm dạy :

*Như Lai rất khó được thấy nghe
Chúng sanh ỨC KIẾP MỚI ĐẶNG GẶP.*

Thời Mạt Pháp, nghe được tên Phật, thấy được tượng Phật đã là nhân duyên thù thắng lắm. Nay nhờ Sám Vạn Phật, chúng ta sẽ được nghe, được đọc tụng, được lễ lạy, được cúng dường và được tán thán hơn mười ngàn đức Phật. Thật công hạnh nào thù thắng bằng ! Đức Phật vốn luôn hiện tiền, phóng hào quang gia bị cho chúng sanh. Chỉ bởi chúng ta phiền não, ngu ám, chẳng thành tâm nên chẳng tiếp xúc được từ quang của Ngài. Do đó trọng tâm của Sám Vạn Phật là để chúng ta, với phương pháp lễ lạy chư Phật, chân thành sám hối với tự tâm và với Phật về mọi lỗi lầm, ác nghiệp đã tạo. Đức Thế Tôn dạy rằng hễ ai cung kính, thành tâm lễ Phật thì vô lượng tội nghiệp tức thời tiêu diệt, vô biên phước đức đồng thời cụ túc.

Lễ Vạn Phật Sám sẽ kéo dài từ 20 tháng tư đến 10 tháng năm 1997. Thời khóa tu Sám sẽ rất tinh tấn và trang nghiêm theo đúng truyền thống do chư Tổ đặt ra. Sám pháp bao quát cầu an, cầu siêu và hồi hướng.

Các đạo hữu có lòng tham dự Pháp Hội thù thắng này, xin liên lạc với Vạn Phật Thánh Thành @ (707) 462-0939.

Quán Thế Âm Bồ Tát là Huynh Đệ Của Chúng Ta

HT Tuyên Hóa



Trong tâm mỗi chúng sanh đều có một vị Quán Thế Âm Bồ-tát. Nhân dịp vía đức Quán Thế Âm Bồ Tát vào ngày 27 tháng 3 dương lịch, Bồ Đề Hải xin đăng một bài giảng của Hòa Thượng vào ngày 16 tháng 3 năm 1976 trong dịp Quán Âm Thất.

♦

Chúng ta ngày ngày niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ-tát, song "Quán Thế Âm" nghĩa là gì? "Quán" là quán xét âm thanh ở thế gian. "Quán" cũng là nhìn, nhưng không phải nhìn bên ngoài, mà là nhìn tâm của chúng sanh, xem chúng sanh nào tâm không còn vọng tưởng lăng xăng. Không còn vọng tưởng, tâm rỗng không, tức là khai ngộ. Do đó câu kệ nói rằng:

*"Thập phương cùng tụ hội,
Đồng học Pháp Vô-vi."*

Niệm danh hiệu Đức Quán Thế Âm Bồ-tát cũng là một pháp vô vi. "Vô vi" là không làm nhưng chẳng gì là không làm; tức là dạy chúng ta chớ khởi vọng tưởng vậy.

Khi bạn niệm "Nam Mô Quán Thế Âm Bồ-tát" thì Quán Thế Âm Bồ-tát cũng niệm bạn; hai bên cùng niệm nhau giống như bạn nhớ tưởng người thân, thì người thân của bạn cũng nhớ tới bạn vậy. Chúng ta và Quán Thế Âm Bồ-tát, từ vô lượng kiếp đến nay, chính là bà con trong Đạo-pháp, thân thích trong Phật-pháp. Bà con kể từ lúc nào? Tính từ thời Đức Phật A Di Đà đấy! Đức Phật A Di Đà là Giáo-chủ cõi Cực Lạc ở Tây Phương và cũng là su-phụ của Quán Thế Âm Bồ-tát. Đức Quán Thế Âm Bồ-tát giúp Đức Di Đà hoàng dương pháp môn Tịnh-Độ. Chúng ta chính là bạn đồng môn với Đức Quán Thế Âm Bồ-tát. Đức Quán Âm Bồ-tát là vị anh cả đối với tất cả chúng sanh nào chưa vãng sinh cõi Cực Lạc, và do đó, chúng sanh là em của Ngài. Nói như vậy thì rõ ràng Ngài và chúng ta là bà con rất gần. Do đó, hễ mình nhớ tới anh mình, thì anh mình cũng nhớ tới mình. Mình là em của Đức Quán Âm, và Đức Quán Âm là anh của mình.

Có người nói: "Tại sao Đức Quán Âm có thể là anh của mình dạng? Nói như vậy chẳng phải là quá đáng chăng?" Chẳng những Đức Quán Âm xem chúng ta như em, Ngài còn xem tất cả chúng sanh là em út cả. Nếu không thế, thì sao Ngài lại tâm thanh cứu khổ? Vì sao hễ chúng sanh gặp khó khăn, Ngài liền cứu giúp? Đó là vì Ngài xem chúng sanh như tay chân ruột thịt của Ngài vậy, cho nên Ngài mới không sợ gian khổ, đi cứu độ tất cả chúng sanh đang đau khổ ở cõi Ta Bà này. Vì thế các bạn chớ quên người anh trong Đạo-pháp của mình; hễ chúng ta niệm một tiếng Quán Thế Âm Bồ-tát, Đức Quán Thế Âm Bồ-tát cũng liền nhớ niệm tới chúng ta.

Khi niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ-tát, chính là chúng ta kêu gọi người anh của mình. Khi Đức Quán Thế Âm Bồ-tát gọi tên chúng ta, chính là Ngài gọi các đứa em, tức là các Bồ-tát tương lai, các vị Phật tương lai vậy.

Nếu xem Quán Thế Âm Bồ-tát như vậy, chúng ta càng phải thành tâm, càng phải khẩn thiết niệm tên người anh ruột trong Đạo-pháp này, chớ để lỡ cơ hội. Khi niệm danh hiệu Đức Quán Thế Âm Bồ-tát, bạn chớ cúi đầu xuống mà phải ngược đầu lên, biểu thị một tinh thần dũng mãnh, tinh tấn. Chớ làm ra vẻ rũ rượi, lơ đãng. Khi Đức Quán Thế Âm Bồ-tát thấy bạn có tinh thần tinh tấn, Ngài sẽ nói với bạn rằng: "Hãy mau nắm lấy tay ta!" Thế rồi, Ngài sẽ đưa bạn tới thế giới Cực Lạc. Có người nghĩ vờ rằng: "Tại sao Đức Quán Thế Âm Bồ-tát từ sáng đến tối cứ quan sát, quan sát, quan sát hoài, còn tôi thì chẳng được phép nhìn gì cả?" Bạn "nhìn" và Quán Thế Âm Bồ-tát "nhìn," hai cách nhìn khác nhau lắm. Đức Quán Thế Âm Bồ-tát nhìn bên trong, còn bạn thì nhìn ra ngoài. Đức Quán Thế Âm Bồ-tát nhìn tự tánh. Tâm tánh của Ngài giống như màn ra-đa, hiện ra tất cả mọi chúng sanh. Chúng sanh nào có vọng tưởng gì, Ngài đều biết hết. Ngài nhìn vào màn ra-đa bên trong, khác với cái nhìn của các bạn. Bởi vì chúng sanh ở cách xa Ngài quá, tuy rằng Ngài có ngàn tay ngàn mắt, song nếu dùng để nhìn vô lượng chúng sanh thì cũng không đủ dùng, không đủ nhìn. Do đó Ngài mới hồi quang phản chiếu (xoay ngược ánh sáng, chiếu rọi tự tâm), phản văn vân tự tánh (xoay ngược cái nghe,

lắng nghe tự tánh). Ngài quan sát tự tánh của chúng sanh xem ai là kẻ đang chịu khổ; rồi Ngài đi cứu độ chúng sanh ấy. Nhưng bạn thì lại nhìn ra ngoài, quên bẵng trí huệ căn bản của mình. Do đó, cái nhìn của bạn với cái nhìn của Ngài hoàn toàn khác nhau.

Có người lại nghĩ rằng: "Thầy ơi! Tôi không tin điều Thầy khai thị đâu! Vì sao tôi không tin? Vì Thầy nói chúng tôi là anh em với Quán Thế Âm Bồ-tát, song Ngài là bậc thánh còn chúng tôi là phàm phu; phàm phu làm sao có thể là anh em với bậc thánh đặng? Điều này không hợp lý nên tôi không tin." Tốt lắm! Bạn không tin cũng được, điều bạn nói cũng có lý. Song, lý lẽ này thuộc tri kiến của kẻ phàm; bởi vì bạn chưa thâm nhập Kinh Tạng, nên chưa có trí huệ rộng sâu như biển.

Kinh Hoa Nghiêm dạy: "Bồ-tát suy nghĩ như vậy: Ta với chúng sanh, từ vô thủy kiếp tới nay đã từng là anh em, cha mẹ, chị em, vợ chồng với nhau." Bạn nói bạn không tin, chẳng qua là vì bạn không hiểu rõ đạo lý Kinh Hoa Nghiêm đó thôi.

Hơn nữa, chẳng những Bồ-tát nhìn chúng sanh như vậy mà ngay cả Phật, Ngài cũng xem chúng sanh "tất cả người nam là cha ta, tất cả người nữ là mẹ ta." Nếu Phật xem chúng sanh như cha mẹ thì tôi nói Quán Thế Âm Bồ-tát xem chúng sanh như anh em, có gì là không hợp lý? Bạn nói bạn không tin, đó là do bạn không đủ trí huệ, thiếu kiến thức hoặc giả cái nhìn của bạn quá hạn hẹp đó thôi.

Vì sao Phật muốn độ chúng sanh? Vì Ngài quan niệm "tất cả người nam là cha ta, tất cả người nữ là mẹ ta." Vì cha mẹ của Ngài đang thọ khổ trong lục đạo luân hồi nên bất luận thế nào, Ngài cũng phải cứu họ, khiến họ được ly khổ đắc lạc.

Mỗi ngày chúng ta đều niệm Quán Thế Âm Bồ-tát, đều lạy Quán Thế Âm Bồ-tát; song khi Ngài hiện thân trước mặt chúng ta thì chúng ta lại chẳng hay biết. Do đó chúng sanh chúng ta thật rất đáng thương! Vì sao Quán Thế Âm Bồ-tát hiện ra trước mặt mà chúng ta không hay biết? Đây là thử thách cho ta (it is our big test). Khi bạn niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ-tát, bạn phải học làm sao để được như Ngài vậy. Đức Quán Thế Âm Bồ-tát thì có lòng đại từ, đại bi, đại nguyện, đại lực; do đó, khi niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ-tát, chúng ta phải học làm sao cho có lòng đại từ, đại bi, đại nguyện, đại lực; ai đối xử xấu với mình, mình chớ động tâm; ai mắng chửi mình, mình phải nhẫn lặng; ai đánh đập mình, mình hãy nhẫn chịu; thậm chí có ai giết hại mình, mình cũng phải chịu, coi như là trả nợ vậy! Thế nào là

"trả nợ"? Ví như xưa kia mình không chửi rủa ai, thì sẽ không ai tới chửi rủa mình; xưa mình không đánh đập ai, thì cũng chẳng ai lại đánh đập mình.

Vì sao có kẻ tới chửi rủa, đánh đập hay giết hại mình? Bởi vì xưa kia, khi mình còn si mê, mình đã từng chửi rủa, đánh đập, giết hại người khác; do đó, kiếp này mình gặp phải những hoàn cảnh như vậy, và mình nên cần phải thanh toán cho sạch nợ nần xưa kia. Khi xưa, vì si mê nên mình có nợ mà không trả. Ngày nay hiểu Đạo, mình phải chân thành trả sạch nợ kia. Hễ mình trả hết nợ thì sẽ thấy đặng Quán Thế Âm Bồ-tát và làm bà con trong Đạo Pháp với Ngài.

Thế nên, đã niệm Quán Thế Âm Bồ-tát thì khi gặp ai chúng ta cũng chớ tìm lỗi lầm của họ. Hễ cứ xoi mói lỗi

lầm của người thì mình chưa hết khổ, chưa chặt đứt gốc rễ đau khổ. Do đó các bạn hãy nhận định rõ ràng mọi cảnh giới, thấu suốt căn nguyên mọi sự. Học Phật-pháp, bạn phải biết vận dụng Phật-pháp. Nếu không biết vận dụng Phật-pháp, thì bất luận bạn tu bao lâu, Phật-pháp vẫn là Phật-pháp, mà bạn vẫn là bạn. Khi biết vận dụng thì bạn nhập làm một với Phật-pháp, không còn ngăn cách gì nữa.

Nhấn nại là pháp tối trọng yếu. Bạn phải nhấn được những việc khó nhằn. Ví dụ, bạn không thích bị chửi rủa, song hễ có ai mắng bạn, bạn hãy vui vẻ nhẫn nhịn. Tuy bạn không thích bị đánh đập, song hễ ai đánh bạn, bạn hãy vui vẻ chịu đựng. Bạn không muốn chết, vì mạng

người quý báu lắm; song hễ có ai muốn giết bạn, bạn hãy xem như họ giải thoát một đời nghiệp chướng cho bạn; họ chính thật là Thiện-tri-thức đấy. Các bạn ơi! Khi học Phật-pháp, chúng ta phải đối ngược thái độ lại mà học, tu Đạo cũng phải đối ngược thái độ lại mà tu! Thế nào là đối ngược thái độ? Tức là hãy thích làm những việc mà xưa kia mình không ưa thích; việc mình chẳng ưa thì chớ bao giờ bắt kẻ khác làm.

Nếu bạn cũng hệt như những kẻ tầm thường khác: chẳng thể nhìn suốt, chẳng thể buông bỏ, chẳng thể dứt trừ sự chấp trước vào cái "tôi" và vào cái "pháp," cứ giữ chặt bốn quan điểm phân biệt mình, người, chúng sanh và thọ-giả thì bạn sẽ có rất nhiều rắc rối phiền hà. Nếu bạn biết lùi một bước thì chuyện gì cũng tự nhiên yên bình như biển lặng trời trong. Khi học Phật-pháp, chớ học đòi thứ cao thâm diệu vợi, vì rằng:

Bình thường tâm thị Đạo,

Trực tâm thị đạo tràng."

(Tâm bình thường"tâm không dục vọng"là Đạo,

Lòng thẳng thản là đạo tràng, nơi tu hành.)

(xem tiếp trang 16)

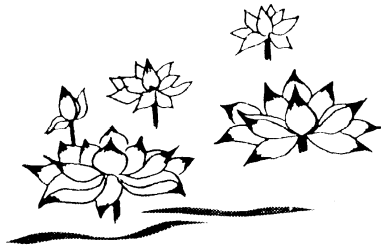


Thơ

Bài thơ Ca Ngợi Chư Tăng do Hoàng Đế Thuận Trị viết



Lai thời hồ đồ khứ thời mê,
Không tại nhân gian tẩu nhất hồi.
Vị tăng sinh ngã thủy thị ngã ?
Sinh ngã chi hậu ngã thị thủy ?
Trưởng đại thành nhân phương thị ngã ?
Hợp nhĩ môn lung hựu thị thủy ?
Bất như bất lai diệc bất khứ,
Ký vô hoan hỉ diệc vô bi.



Xưa kia ngôi vua là địa vị mà không biết bao anh hùng hảo hán phải thêm muốn, tranh đoạt hay bỏ mạng để giữ gìn. Kẻ ngồi đặng trên ngôi thiên tử rồi hốt nhiên buông bỏ ngai vàng thì thật khó nghĩ bàn. Thế nhưng vẫn có những vị vua, những hoàng đế ở Trung Hoa cũng như ở Việt Nam đã nhìn suốt chân tướng của nhân sinh, nên đã phủ tay với vinh hoa, xoay lưng với bụi trần, vứt bỏ hoàng bào, để đổi vạt cà sa. Ngay nơi tuyệt đỉnh của quyền quý danh vọng, bỗng phát áo ra đi. Hải lòng với đạm bạc, tự tại giữa vạn duyên. Đó chính là hình ảnh của Hoàng đế Thuận Trị.

Một phần của bài Thơ ca ngợi chư Tăng, do hoàng đế Thuận Trị viết, được các anh em trong lớp phiên dịch chuyển thành Việt ngữ như sau.

Dịch một:

Lúc tới mịt mù khi đi mê.
Một đời luống uổng thật ê chề !
Chưa từng sinh, hỏi: ai ta đó ?
Sau lúc sinh ra ta chính ai ?
Khôn lớn thành người nếu là ta.
Nhắm mắt môn lung lại là ai ?
Sao bằng không lại cũng chẳng đi.
Sẽ chẳng mừng vui chẳng khổ gì.

Dịch hai:

Sanh đã mù mờ chết càng mê
Một cuộc đời qua thật uổng ghê !
Khi chưa ra đời là ai thế ?
Đã ra đời rồi lại là ai ?
Nếu khi nên người đây là tôi.
Vậy khi đi rồi tôi ai thế ?
Chi bằng đừng đến cũng đừng đi.
Thì không mừng rỡ không ai bi.

Dịch ba:

Đến thì si dại đi lại mê
Uổng cả cuộc đời sinh tại thế !
Chưa từng sinh ta, ai là ta ?
Sinh ta ra rồi, ta là ai ?
Lớn lên thành người mới là ta ?
Nhắm mắt mù mờ lại là ai ?
Chẳng bằng không đến cũng không đi
Thì chẳng vui sướng chẳng buồn chi.

DANH TỪ PHẬT HỌC

BUDDHIST TERMINOLOGY



Thập Thiện Thập Ác Ten Good Deeds and Ten Bad Deeds

Học Viện Dịch Kinh Quốc Tế Biên Tập

Làm điều thiện hay làm điều ác đều dễ dàng như trở bàn tay, đều tự mình mà ra. Tuy có khả năng làm điều thiện, song nếu bạn làm không đúng thì việc tốt sẽ biến thành xấu. Do đó làm cho đúng đắn thì việc mới gọi là tốt.

Có mười việc chúng sanh làm có thể là thiện hay ác. Mười điều ấy là gì? Nó gồm ba hành vi của thân, bốn lời nơi cửa miệng và ba ý niệm trong tâm.

Ba hành vi của thân gì? Đó là sát sinh, trộm cắp và tà dâm. Sát sinh nghĩa là giết hại sanh mạng chúng sinh. Trộm cắp nghĩa là chiếm lấy đồ vật mà không ai cho mình. Tà dâm là việc nam nữ có quan hệ luyến ái tà vạy.

Bốn lời nơi cửa miệng là gì? Đó là lời nói hai lưỡi, lời ác, lời dối trá và lời thêu dệt. Lời nói hai lưỡi là gì? Không phải nói rằng người ta có hai cái lưỡi đâu, chẳng qua là chỉ lời nói đâm thọc hai chiều; như khi gặp ông A thì nói xấu ông B, gặp ông B thì nói xấu ông A, hết như con rắn hai đầu vậy. Lời ác thì bao gồm lời chưởi bới, mắng nhiếc, nói xấu người khác. Lời dối trá tức là nói láo, nói lời không thành thật. Lời thêu dệt là lời tạp nhạp không ý nghĩa, lời khinh bạc, đay đẩy tri kiến sai lầm, hoặc là lời không đàng hoàng đứng đắn.

Ba ý niệm của tâm là gì? Đó là đố kỵ, sân nhuế và si mê. Đố kỵ là tị hiềm ganh ghét không muốn kẻ khác hơn mình. Hễ thấy ai tốt thì sinh lòng ghen tuông. Sân nhuế thì bao gồm tính giận dữ, kiêu mạn, thù hận, tàn nhẫn, độc ác. Si mê là ngu muội, không biết phân biệt rõ ràng lý sự, phải trái.

Căn cứ theo mười điều trên, nếu chúng ta không noi theo thánh đạo, không theo đường lành thì tức là mình làm mười điều ác. Mười điều ác này nếu đình chỉ, tức là không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không ác khẩu, không nói dối, không nói đâm thọc hai lưỡi, và không nói lời vô nghĩa, không ganh tị, không oán thù, không si mê thì gọi là làm mười điều thiện.

The difference between doing good and doing evil is as a flip of the hand. It is up to you to decide which to do. Although you can do good deeds, if you do them incorrectly, they become evil. If you do them correctly, then they are good deeds.

Living beings may perform ten good deeds or ten bad deeds. What are the ten? Three are done with the body, four are done by the mouth, and three are done by the mind.

What are the three of the body? They are killing, stealing and being lustful. Killing means taking a creature's life. Stealing means taking something that has not been given to you. If you remove something without the owner's permission, that is stealing. Lust refers to improper sexual relationship between men and women.

What are the four of the mouth? They are duplicity, harsh language, lying and frivolous talk. What is duplicity, or double-tongued speech? It does not mean a person has two tongues. It means he says things in two different ways. To Mr. Smith, he speaks about Mr. Jones. To Mr. Jones, he speaks about Mr. Smith. He is like a two-headed snake. To use harsh language means to scold, curse, or say bad things about others. Lying means saying untrue things. Frivolous talk refers to meaningless, flippant words, words that reflect deviant knowledge and views and indecent talk.

What are the three of the mind? They are jealousy, hatred and stupidity. Jealousy refers to envy. You do not wish others well. Whenever something good happens to another person, you become jealous. Hatred involves haughtiness, resentment, maliciousness, and vengefulness. When one is stupid, one cannot discriminate clearly between principles and facts.

Regarding the above, if we do not follow the sages way, the path of goodness, then we are committing the ten evil deeds. When we stop doing the ten evil deeds, then we are performing the ten good deeds—not killing, not stealing, not being lustful, not being jealous, not being hateful, not being stupid, and not engaging in harsh language, duplicity, frivolous talk, and lying.



Âu Châu hoằng pháp ký

&

Dharma Talk in Europe

Do Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới,
Ban Đại Học Pháp Giới Phật Giáo sao lục

Dẫn Nhập

Năm 1990 trong khuôn khổ hoằng pháp và tham vấn lần thứ năm, phái đoàn Viện Đại Học Pháp Giới Phật Giáo của Tổng Hội Pháp Giới Phật Giáo đã đi Âu Châu lần đầu tiên. Tháng 10 năm 1990 đã về đến Hoa Kỳ. Hành trình hoằng pháp kéo dài khoảng một tháng. Phái đoàn đã thăm viếng Anh Quốc, Bỉ, Ba Lan và Pháp, và tại những quốc gia này phái đoàn đã thành tâm mang giáo pháp và chân lý của Phật Đà giảng giải cho quần chúng.

Không ngoài trọng trách kế thừa sứ mạng của Phật Đà ngộ hầu chánh pháp có thể trụ thế lâu dài, trong chuyến viếng Âu Châu, Hòa Thượng đã kêu gọi Phật giáo Nam Tông và Bắc Tông nên đoàn kết thống nhất, đồng thời cũng nên tiếp nhận các tôn giáo khác. Ngài cũng nhắc nhở nên coi trọng vấn đề giáo dục vì chỉ có giáo dục mới là linh dược cứu nhơn cứu thế giới. Và để gánh vác sự nghiệp của Như Lai, Ngài mời các nhân tài có khả năng phiên dịch kinh điển đến Viện Phiên Dịch Kinh Điển Quốc Tế để cùng nhau phiên dịch Tam tạng kinh điển ra các ngôn ngữ thế giới hầu cho Phật pháp được thấm nhuần tươi mát vào tâm khảm mọi người, phổ nhiếp quần sanh. Thệ nguyện hoằng dương Phật pháp thâm sâu, lòng từ bi và đức độ cao thâm của Hòa Thượng khiến ai ai cũng cảm kích và vô cùng mến phục. Ngài quán căn tánh và căn cơ chúng sanh để tùy duyên giảng dạy và thuyết pháp. Ngài đã mở trên hai mươi pháp hội diễn giảng và khai thị tại Âu Châu. Nay, ban tu thư chúng tôi đang sao lục các bài giảng

Introduction

In 1990, the Fifth International Delegation of the Dharma Realm Buddhist Association and the Dharma Realm Buddhist University made its first European tour to propagate the Buddhadharma. The delegation returned to the United States at the end of October 1990, after a month-long tour, which included visits to England, Belgium, Poland, and France. Wherever the delegation went its members sincerely and straightforwardly explained the true principles of Buddhism.

In order to perpetuate the heritage of the Buddha's wisdom and cause the Proper Dharma to last long in the world, the Venerable Master Hua advocated to his European audiences that the northern and southern traditions of Buddhism unite and draw in other religions as well. He exhorted people to pay attention to the problems of education, for it is only by reforming education that we can hope to save the world and its people. For the sake of carrying on the Buddha's work, he invited aspiring translators to come to the International Institute for the Translation of Buddhist Texts at the City of Ten Thousand Buddhas and cooperate in translating the entire Tripitaka (Buddhist canon) into all the world's languages. That would enable the Buddhadharma to nourish people's minds and draw in all beings.

The Venerable Master's vast and deeply compassionate vows, his lofty virtue, and his extensive practices won the respect of people wherever he went. The Master observed people's

của Ngài để in thành sách dưới tựa đề "Âu Châu Hoằng Pháp Ký." Bồ Đề Hải sẽ lần lượt đăng một số trong những bài giảng ấy.

needs and dispositions and taught them accordingly. This volume, Dharma Talks in Europe, is a compilation of the more than twenty talks and lectures that he gave in Europe.

Hoàng Dương Phật Pháp là Trách Vụ chung của Mọi Người

(Khai Thị Tại Trung Tâm Phật Giáo Amaravati tại Anh Quốc ngày 6 tháng 10 năm 1990)

Bất cứ nơi nào tôi đặt chân đến thì đều giống như ở tại Vạn Phật Thánh Thành, chẳng có gì phân biệt, bởi vì chúng ta và Pháp Giới đều là một thể. Hôm nay, có được một cơ duyên rất khó gặp được đến nơi đây, lòng tôi rất hoan hỷ. Đức Phật thuyết tất cả pháp vì để đối ứng lại với tất cả căn cơ của chúng sanh. Do đó bất luận Nam Tông hay Bắc Tông đều phải vì chúng sanh phát Bồ đề tâm, giúp cho mọi loài đều được liễu sanh thoát tử, ly khổ đặc lạc. Quý vị nên hiểu rõ ràng thế nào là Phật giáo chính chân, không nên nói rằng ông không thuộc Phật giáo chính tông, còn tôi mới là Phật giáo chính tông. Như vậy là cốt nhục tương tàn, chẳng có gì lợi ích cho Phật giáo cả. Do đó chúng ta nên khai thông tư tưởng Phật giáo Nam Tông và Bắc Tông để có thể đoàn kết dung-hợp thành một khối; hệ Nam Truyền không nên dồn hết xuống phía Nam, hệ Bắc Truyền cũng không nên chạy hết lên phía Bắc. Hai phái nên chọn một con đường giữa mà đi để hai phái cùng kết hợp lại bởi vì Nam Truyền hay Bắc Truyền đều là con của Phật, cháu của Phật, không nên mạnh anh anh làm, mạnh tôi tôi làm, chia bè kết phái, làm cho Phật giáo bị phân tán.

Lúc xuất gia tôi đã nghiên cứu tại sao giáo lý của Phật Đà rất là viên mãn mà số người học Phật trên thế giới lại quá ít ỏi, nguyên nhân vì sao?

Sau khi nghiên cứu mới vỡ lẽ rằng kinh điển Phật giáo không được phiên dịch ra nhiều ngôn ngữ, do đó không thể phổ cập đến các quốc gia trên thế giới. Trái lại, Thánh kinh của đạo Thiên Chúa và đạo Gia-Tô đã được phiên dịch ra nhiều ngôn ngữ, nên mọi người trên thế giới đều có thể đọc và hiểu được. Do đó khi xuất gia, mặc dù chẳng biết ngoại ngữ nào cả, tôi đã phát nguyện mang kinh điển Phật giáo phiên dịch ra nhiều ngôn ngữ. Đó là nguyện lực của tôi, nhưng mãi cho đến bây giờ ý nguyện đó vẫn chưa hoàn toàn thành tựu, và tôi vẫn tiếp tục đeo đuổi mục tiêu đó. Hy vọng các vị nào có

Propagation of the Buddhadharma is Everyone's Responsibility

(A talk given on October 6, 1990 At the Amaravati Buddhist Centre in England)

Wherever I go, it's the same as being at the City of Ten Thousand Buddhas. There isn't any difference. That's because we are of the same substance as the Dharma Realm. I am extremely happy to have the rare opportunity to come here today. The Buddha spoke all Dharmas in response to the needs and potentials of living beings. Therefore, whether we are of the northern or the southern tradition, we should bring forth the Bodhi resolve to help living beings end birth and death, leave suffering, and attain happiness. Everyone should understand the genuine teachings of the Buddha. We shouldn't say, "We represent orthodox Buddhism and you don't." If we inflict harm upon ourselves like that, it's of no benefit to Buddhism. We want to establish communication between the northern and southern traditions of Buddhism, causing them to unite and merge into one. The southern tradition shouldn't keep going south, and the northern tradition shouldn't keep going north. Everyone should meet in the middle, because northern and southern Buddhists are all disciples of the Buddha. It shouldn't be that you do your thing, and we do ours, so that the strength of Buddhism gets dispersed into different sects.

When I first left the home life, I looked into why it was that although the doctrines of Buddhism are so perfect and complete, there are so few people in the world who study them? What was the reason for this? After looking into it, I discovered that it was because the Buddhist scriptures have not yet been translated into the languages of every nation. That is why Buddhism has not become widespread in the world. We have not done like the Catholics and Protestants, who have translated the Bible into every language, so that the people of all nations can understand it as soon as they read it. And so when I left the home-life, I vowed that although I did not know any foreign languages, I wanted to see the Buddhist scriptures translated into every language. Up to this day my vow has not completely been fulfilled, but I am continuing to walk in this direction. If there are people who share the same wish, no matter what country you come from, I hope you will stand together with us and work with us to accomplish this important project.

cùng chí hướng, cùng nhau sát cánh với chúng tôi để hoàn thành công tác quan trọng này.

Do vậy, tại thành phố Burlingame (phía nam San Francisco) tôi đã thành lập một Viện Phiên Dịch Kinh Điển Quốc Tế, để làm công tác phiên dịch kinh điển. Tôi hy vọng bất luận tín đồ Nam Tông hay tín đồ Bắc Tông hãy cùng nhau hợp tác phiên dịch kinh điển Phật giáo ra nhiều ngôn ngữ. Đây là một công tác rất quan trọng. Chúng ta chớ đùng tự mình chia rẽ lẫn nhau - Đó chỉ làm cho làm lãng phí thời gian, lãng phí tinh thần, chẳng ích lợi chi cả. Thuở xưa, Phật độ chúng sanh đã từng thuyết pháp 49 năm, giảng kinh trên 300 hội, độ toàn là những tín đồ ngoại đạo, như Ma Ha Mục Kiền Liên, Xá Lợi Phất, Ma Ha Ca Diếp, v.v... Tuy là tín đồ ngoại đạo nhưng họ đã đến qui y Phật giáo. Là tín đồ Phật giáo tại sao chúng ta không thể bao dung lẫn nhau, khích lệ lẫn nhau để cầu tiến. Trái lại chúng ta dừng lại nửa đường để khích bác, chỉ trích lẫn nhau, người phải ta sai, ta đúng người quấy; có phải là cốt nhục tương tàn hay không?

Tôi chẳng biết ngoại ngữ nào cả, mà lại to gan dám đòi phiên dịch kinh điển, muốn mang kinh điển phiên dịch ra các ngôn ngữ trên thế giới. Với chỉ đơn thuần ý tưởng đó thôi, Phật cũng đã hoan hỷ rồi. Như tôi là người không biết ngoại ngữ mà muốn làm công việc đó, vậy thì những người biết ngoại ngữ càng cần phải thực sự nỗ lực thực hiện công tác này. Đương nhiên sự tu hành của mỗi người rất quan trọng. Nếu tu chứng quả thành đạo cố nhiên sẽ giúp ích Phật giáo rất nhiều, nhưng đó chỉ có tánh cách nhứt thời. Nếu chúng ta có thể mang kinh điển Phật giáo phiên dịch ra nhiều ngôn ngữ trên thế giới, đưa Phật pháp vào trong tâm khảm mọi người, thì đó mới là sự nghiệp vĩnh cửu. Hoằng dương Phật pháp là một nhiệm vụ rất quan trọng, nhưng đối với Phật giáo, phiên dịch kinh điển lại càng quan trọng hơn.

(Ghi chú của người biên soạn: Tháng 10 năm 1990 khi Hòa Thượng đến Ba Lan hoằng pháp lần đầu tiên có khoảng 50 người Ba Lan đến qui y Ngài. Sau đó họ thành lập một đoàn thể để phiên dịch kinh điển có chú giải ra tiếng Ba Lan. Họ đã hoàn tất phiên dịch và ấn hành quyển "Địa Tạng Kinh Thiển Thích", do Hòa Thượng giảng giải. Hiện thời họ đang tiến hành phiên dịch quyển "Lăng Nghiêm Kinh Thiển Thích" cũng do Ngài diễn giảng.)

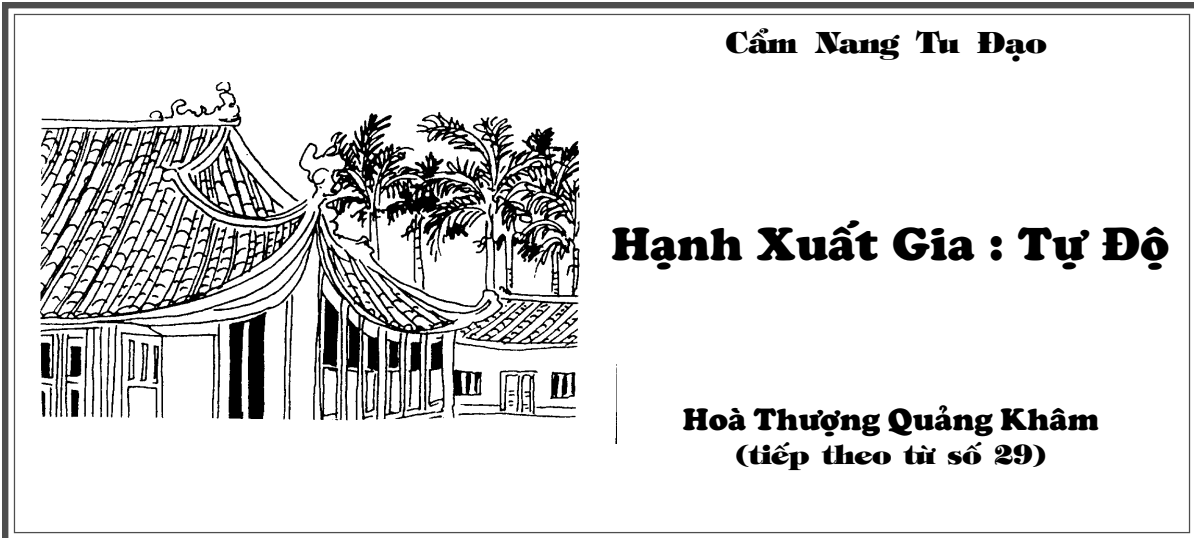


For this reason the International Institute for the Translation of Buddhist Texts has been founded in Burlingame, south of San Francisco, to carry out the translation work. Whether you are Buddhist of the northern or southern tradition, I hope that everyone can cooperate to translate the Buddhist scriptures into the world's languages. This is a very important task. We should not cause schisms among ourselves—that's only a waste of time and energy, and totally useless. When the Buddha was teaching living beings, he spoke Dharma for forty-nine years and expounded the Sutras in over three hundred assemblies. The people he taught, such as Mahamaudgalyayana, Shariputra, and Mahakashyapa, were the followers of other religions. They originally believed in other religions, but they all came to take refuge in Buddhism. So why can't we Buddhists be tolerant of one another and encourage each other to make progress? Why do we stop halfway down the road in order to denounce and criticize each other instead? Doesn't that amount to harming our own brothers?

Even though I am someone who doesn't understand any foreign languages, I dare to sponsor the translation of the Buddhist canon into all the languages of the world. This very idea of mine has already made the Buddhas happy. If someone like me who doesn't know foreign languages wants to do this, then how much the more should those who do know foreign languages apply themselves to this work with serious and diligent effort.

Of course our personal cultivation is extremely important as well. If we can cultivate and attain the Way, we can naturally be of great help to Buddhism. But still, it will only be a temporary contribution. If we can translate the Buddhist canon into the languages of the world, so that the Buddhadharma can enter every person's heart, this will be a lasting accomplishment. The propagation of the Buddhadharma is a very important mission, but translating the Buddhist canon is of even greater significance in the propagation of the Buddhadharma.

[Editor's note: In October 1990, during the Venerable Master's first Dharma tour in Europe, about fifty people from Poland took refuge with the Master and became Buddhists. Afterwards they formed a group to translate Buddhist Sutras with commentaries into Polish. So far they have translated and published the Venerable Master's commentary on the Earth Store Sutra. They are currently working on the Master's commentary of the Shurangama Sutra.]



CẨM NANG TỰ ĐẠO

HẠNH XUẤT GIA : TỰ ĐỘ

Hoà Thượng Quảng Khâm
(tiếp theo từ số 29)

Một niệm cách biệt

- ◆ Nếu bạn không chịu thể hội Đạo, thì tuy là thầy tu, tâm bạn vẫn còn vất vưởng ở ngoại cảnh, xoay chuyển theo cảnh giới và sự việc bên ngoài ; như thế vẫn còn rất nguy hiểm.
- ◆ Trong chùa cũng đầy dẫy chuyện thị phi, trắng đen, đẹp xấu. Kẻ có trình độ thì nghĩ rằng : "Chờ tôi tu khá khá, tôi sẽ lại độ các vị." Kẻ không hiểu biết thì sẽ làm những việc hư, kết oán cừu thêm. (Ý là xem bạn có thể chuyển biến ngoại cảnh hay không.)
- ◆ Nếu có ai muốn hại bạn, bạn nên suy nghĩ : "Có lẽ là hồi xưa mình có làm hại hấn ta ; bây giờ mình không nên gây thêm oán cừu, mà phải độ hấn." Chuyện gì cũng có nhân quả, dù là việc nhỏ như một cây kim, một sợi chỉ, một lời nói - tất cả đều có nhân quả.
- ◆ Đừng bao giờ tập thói cố chấp.
- ◆ Có người hỏi : Cái bát của tôi bị bể ; phải chăng cái bát cơm của tôi cũng mất luôn ? (Ý nói là bát bể, thì phải chăng cũng hết tu.) Hoà Thượng đáp : Đừng nên chấp trước. Nếu cái bát của cô bị người ta làm bể, rồi cô nhận việc đó mà oán hận, muốn trả thù kẻ kia, thì rõ ràng là chỉ vì cái bát mà cô tạo oán cừu, gây hận thù với người khác vậy !
- ◆ Khi nghiệp chướng ập tới, vô minh, phiền não dậy khởi, nếu bạn không có chánh niệm thì tà niệm sẽ nổi lên. Khi ấy, thấy ai bạn cũng gai mắt, bực dọc thấy việc gì bạn cũng không hài lòng. Bạn chỉ muốn cuốn gói đi ở chùa khác ; hoặc bạn cảm thấy đời tu vô vị, không có ý nghĩa gì, chỉ muốn hoàn tục cho xong chuyện. Bạn biết chăng : chỉ cần bạn nổi một niệm
- ◆ phiền não lên là bạn đã sai rồi, không cần phải bàn tới việc bạn có đúng lý hay không!
- ◆ Đừng tìm coi người ta có lỗi làm hay không. Bạn phải tự thấp sáng cõi lòng, chiếu rọi tâm mình, hồi quang phản chiếu - xét xem mình đã làm tốt chưa.
- ◆ Tu là sửa đổi chính mình dựa theo chân lý, chứ không phải dựa vào người khác. Do đó, bạn phải cung kính, tôn trọng Tam-Bảo (hiện thân của chân lý).
- ◆ Hễ là chúng sanh thì ai cũng có lỗi làm hư xấu ; song hễ ngày nào biết sám hối, biết ăn năn sửa đổi, thì tốt liền. Dù là loài nở ra từ trứng, hoặc sanh ra từ thai bào, từ chỗ ẩm thấp hay từ sự biến hóa - tất cả đều có Phật tánh. Nhiều thứ súc sinh tánh rất linh thông, hơn cả con người nữa ; song, chỉ tội là chúng không biết nói để chúng ta hiểu mà thôi.
- ◆ Bạn nhận thức được điều xấu của mình, đó là một việc rất tốt.
- ◆ Là người, ai ai cũng đầy một bụng phiền não ; nếu không tự biết lỗi thì làm sao tu ? Do đó, tu chính là từ đây, từ sự nhận thức này mà trừ khử phiền não. Nếu không vậy, mỗi ngày bạn cứ như cũ, chẳng thay đổi gì - cứ ăn, ngủ, làm việc, không tu để ngộ Đạo; thì tới già bạn vẫn hết như bây giờ, mà đầu óc thì đầy nhóc những phiền não !
- ◆ Bạn cả ngày chỉ đầy dẫy niệm xấu, không có một chút chánh niệm : bạn không nghĩ về sắc (thứ có hình tướng như sắc đẹp, áo quần, tiền bạc, chùa chiền, cơm canh ...), thì cũng nghĩ tới thứ vô sắc (có tên mà không có hình thể như danh, lợi, sung sướng, hưởng thụ, ý niệm, tư tưởng, ...).
- ◆ Hễ bạn tranh chấp, đấu tranh, cãi vã, tính

toán hơn thua, thì tâm bạn không sao được yên. Đừng cho rằng người khác sai, mình đúng. Họ không sai, không lỗi đâu ; mà chính bạn đã không biết tu hành. Chỉ vì lòng bạn có phiền não, tức bực, khó chịu, oán hờn, nên tâm mới không yên ổn. Cứ để sự việc trôi qua thì nó tan biến, và bạn mới có được chánh-niệm.

- ♦ Người ta chê bai bạn xấu, bạn hư ; bạn chớ nổi nóng, bực dọc, khó chịu. Họ khen bạn hay, bạn tốt ; bạn đừng vui sướng, cao hứng. Trong cái dở luôn có cái hay, trong cái tốt luôn xen lẫn cái xấu.

- ♦ Kẻ nào khen ngợi, ve vuốt, tặng bốc bạn ; kẻ đó không phải là vị thầy tốt, không phải là bậc minh sư. Những ai nguyện rửa, mắng chửi bạn bất kể bạn đúng hay sai ; họ mới chính là những bậc minh sư. Lúc họ xử tệ với bạn chính là lúc họ giúp bạn thành tựu.

Nếu khi bị chèn ép, xử tệ, mà bạn nghĩ rằng:

"Các ngài khinh thường tôi như vậy ; song, tôi vẫn cứ tu để các ngài hiểu" ; thì bạn là

người có chí khí ; và như vậy, ắt có ngày bạn sẽ thành công !

- ♦ Bạn đúng lý mà y sai : cứ để cho y làm gì thì làm, coi như bạn là sai lầm vậy. (Vì bạn có giải thích, có tranh cãi tới đâu, y cũng không thèm nghe ; vậy cãi có ích gì ?) Đó chính là bạn biết làm chủ chính mình, không bị người ngoài hay sự việc làm lay chuyển.
- ♦ Những cảnh giới mà bạn tiếp xúc bây giờ đều là do những hạt giống bạn trồng xưa kia, bây giờ chúng hiện ra thôi.

Thấy người tại gia mặc áo quần đẹp đẽ (tức là một thứ cảnh), thì có kẻ tự nghĩ : "Mình đi tu sao mà khổ thế này ? Cái gì cũng không có, chỉ được mặc ba cái áo nâu sồng thô sơ này ..." ; có kẻ lại nghĩ khác : "Ôi ! trong cõi

Ta-Bà khổ não này chỉ có ăn mặc đẹp đẽ đến thế mà thôi ; có gì là hay, lạ đâu ?"

- ♦ Nhiều nữ tín đồ khi chưa xuất gia thì nhồi phấn, thoa son, kẻ mắt, vẽ mày ... ; bây giờ mấy cô làm Ni-cô ở đây, chẳng ai còn vậy, coi tốt hơn !
- ♦ Hai người, một cô xấu xí, một cô đẹp tuyệt. Cô xấu xí thì biết mình xấu nên đánh phấn đánh son, trang điểm tươm tất lắm. Song, càng trang điểm bao nhiêu, càng xấu bấy nhiêu ; không bằng để tự nhiên !
- ♦ Tu hành cần có năng lực chịu đựng - chịu khổ, chịu ăn cơm đạm, chịu mặc áo thô.

Đời này, thế giới vật chất phong phú, muốn gì có nấy rất dễ dàng. Nhiều thứ, do kỹ thuật tiến bộ nên không còn cần dùng tới tay chân nữa, nên vô cùng tiện nghi.

Là kẻ xuất gia tu hành, các bạn phải quan sát, suy tư về tấm gương tu hành của chư Tổ hồi xưa. Theo bước chân các ngài mà tu thì mới chấm dứt được sanh tử. Tôi (Hòa-Thượng) xuất gia tu hành không phải vì mục đích hưởng thụ ; tôi muốn tu sao cho việc ăn uống,

ngủ nghỉ, áo quần thật đơn giản. Tôi thà là bị xã hội coi thường, cho rằng tất cả mọi thứ ở đây không thể bì được với người đời còn hơn !

Khi được xã hội trọng vọng, thì giữa họ và mình sẽ sinh ra mối dây tình cảm, yêu mến, và rồi sẽ đưa tới nỗi khổ phải xa cách nhau; kết quả là tạo thành vòng luân hồi luân quản! Khi bạn bị xã hội khinh rẻ, coi thường, thì bạn sẽ bớt lòng phan duyên (thích lấy cái này, sở hữu cái kia, giao kết với người này người nọ để trục lợi), bớt tâm vọng tưởng (cứ nghĩ hết chuyện này đến chuyện khác, không dứt), và dễ chuyên tâm dụng công hơn !

(Kỳ tới : Độ người)



(Quan Thế Âm - tiếp trang 8)

Bởi thế chúng ta cần phải có tấm lòng chính trực, thẳng thắn khi tu hành.

Khi niệm Quán Thế Âm Bồ-tát, bạn chớ có lòng tham lam. Đừng nghĩ: "Tôi niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ-tát, tôi sẽ phát tài!" Đó là việc không thể có! Khi bạn không tham, giàu sang có thể tới; một khi nẩy lòng tham, bạn sẽ chẳng được gì đâu. Khi niệm Đức Quán Thế Âm Bồ-tát, bạn đừng khoe khoang: "Tôi tới chỗ nọ chỗ kia tham gia Thất Quán Âm. Bạn chưa hề tham gia thì đâu có bằng tôi!" Các bạn chớ khởi vọng tưởng như thế, cũng đừng ham danh, tham lợi hay thích hưởng thụ sung sướng.

Lúc niệm Quán Thế Âm Bồ-tát, hãy niệm một cách bình thường, chớ cầu cạnh bất kỳ việc gì. Đừng nên bắt chước những kẻ vừa niệm Quán Thế Âm Bồ-tát vừa nghĩ: "Tôi hiếm muộn không con, cầu xin Đức Quán Thế Âm Bồ-tát cho tôi đứa con trai." Có người thì xin con gái; cũng có nhiều cậu niệm Quán Thế Âm Bồ-tát để cầu xin có đặng cô bồ xinh đẹp, và nhiều cô niệm Quán Thế Âm Bồ-tát để cầu gặp bạn trai; những việc như thế đều chẳng thể được! Khi niệm danh hiệu Đức Quán Âm, hãy quét sạch những ý tưởng dơ bẩn ấy đi. Đừng nên có lòng tham lam, giận dữ hay si mê. Ví như ngày ngày mặc áo, chớ để ý áo đẹp hay không, chỉ cần ấm thân là tốt. Ngày ngày ăn cơm, chớ nẩy lòng tham thức ngon vật lạ. Nếu có những ý tưởng ấy, bạn chẳng còn dùng chân tâm để niệm Quán Thế Âm Bồ-tát nữa. Nếu bạn quả thật thành tâm niệm đức Quán Thế Âm Bồ-tát, thì sao lại còn nghĩ tới chuyện ăn ngon, mặc đẹp? Các bạn đã quên những thứ ấy đi từ lâu rồi mới phải chứ! Chỉ có một cách là quên đi mọi chuyện thì chúng ta mới hợp nhất với Quán Thế Âm Bồ-tát đặng.

Trong lòng chúng sanh, ai ai cũng sẵn có một vị Quán Thế Âm Bồ-tát. Bây giờ chúng ta niệm Quán Thế Âm Bồ-tát chính là niệm Đức Quán Âm ở lòng mình. Có người nói: "Tôi tìm trong tâm, sao chẳng thấy tâm tôi đâu hết?" Nếu bạn không có tâm, bạn chẳng cần niệm Quán Thế Âm Bồ-tát làm gì. Bởi vì chính đó (tức là bạn không có tâm) là Quán Thế Âm Bồ-tát. Quán Thế Âm Bồ-tát chính là sự không có tâm, bởi vì Ngài hoàn toàn không khởi vọng tưởng, cũng chẳng có tham, sân, si. Ngài không bao giờ tính toán hôm nay mặc áo gì cho đẹp, ăn món gì cho thật ngon, hoặc muốn hưởng thụ đồ cúng dường gì. Ngài không chấp trước gì cả, không mong cầu gì hết. Việc Ngài làm là cứu độ chúng sanh, nguyện cho tất cả chúng sanh ly khổ đắc lạc, liễu sanh thoát tử, thành tựu Phật Đạo. Ngài không mong cầu gì ở chúng sanh cả. Ngài mong cho chúng sanh có thể chân chánh hiểu rõ Phật-pháp, hết sạch tham, sân, si.

Khi niệm Quán Thế Âm Bồ-tát, chớ nghĩ lăng xăng suốt ngày: "Sáng ra chẳng ăn gì cả, tối lại cũng chẳng có trà uống, thật khổ quá mức! Chịu không nổi nữa rồi, mau mau cuốn gói chạy thôi!" Tu hành như vậy thật chẳng có giá trị gì cả!

H.T. Tuyên Hóa

Dharma Realm Buddhist Association *
Long Beach Sagely Monastery
3361 East Ocean Boulevard
Long Beach, CA 90803 - USA
e-Mail: drbalbsm@AOL.com

Non-Profit Org.
US POSTAGE
PAID
Long Beach, CA
Permit No.432

To : _____

* Báo phát hành mỗi 2 tháng. Mọi thư từ, góp ý hay thỉnh báo xin thư về Dharma Realm Buddhist Association theo địa chỉ trên.